DÉPOT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

Số 1039 — NĂM THỨ MƯỜI MỘT — MỖI SỐ 4 XU — 二月二十四 — NGÀY THỨ NĂM 1 AVRIL 1937

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mọi năm [illegible]	[illegible]
Sáu tháng 2.50	4.00
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho ông TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản bốn kỳ: thứ ba, thứ năm và thứ bảy

BẢO-QUÁN số 122, đường Gia-Long, Huế
Giây thép số: [illegible]
Giây thép: TIENGDAN HUE

Hưng mối lợi, phải trừ mối hại.

PHẢI CHĂNG LÀ NÔNG-DÂN XỨ NẦY LÀNH-ĐẠM VỚI VẤN-ĐỀ CẢI-LƯƠNG NGHỀ NÔNG ?

Nước ta là một xứ chuyên lấy nghề nông làm gốc, mà trải mấy trăm đời, vẫn theo khuôn kiểu và cách thức cùng thói quen lưu truyền, không chút gì là cải lương và tấn bộ. ai đã để ý xem xét cũng công nhận nghề nông ngày nay không khác nghề đời Trần Lê, trước kia.

Từ Âu hóa truyền sang, lại được chánh phủ Bảo hộ bày vẻ và mở mang theo lối khoa học và nghệ thuật mới, nào lập trường giạy canh nông, nào bày cách lựa giống bón phân, cho đến công trình lớn như cuộc dẫn thủy cùng đáo sông đắp đập, việc cứu giúp như lập nông phố ngân hàng v. v., nhà nước rất chăm nom trông cho nghề nông xứ nầy tấn tới cho bằng xứ người, đến ấy ai cũng trông thấy.

Song có một đều lạ là xem như dân gian đối với công việc mở mang giúp đỡ trên, tưởng như lành đạm, lại có nhiều tiếng kêu ca. Nhân thế nhiều người cho là nông dân có tánh chất quá ư thủ cựu, làm ngăn trở sự mở mang kia, có nhà chánh trị Pháp đã có câu khắc trách :

«Có dân nào như dân Annam! Người ta toan mở nguồn lợi cho mà trở lại tỏ ý không bằng lòng và kêu ca !»

Kẻ viết bài nầy, trước kia cũng đồng một quan niệm như trên, có ý phàn nàn cho nông dân ta quen tánh nhân tuần không chịu đổi mới.... Song có và lần chen mình vào miền nhà quê, được cùng ít nhà lão nông trò chuyện, nhân phàn mỗi hỏi về những cớ «lành đạm cải lương» nói trên, phát kiến được một vài nguyên nhân. Theo nguyên nhân đó thì rõ không phải họ không sẵn lòng hoan nghênh những công cuộc cải lương và mơ mảng nầy nọ, chính họ sợ sự phiền lụy mà nhận rằng chỗ lợi không bổ lại chỗ hại bởi sự phiền lụy kia.

Xin kể vài chứng :

— Từ có cuộc dẫn thủy nhập điền, ruộng xứ nầy hoa lợi tăng lên xấp hai, sao nghe có người phàn nàn ? Ký giả hỏi ông B.

— Vâng, tôi có một mảu ruộng khô, trước kia nhờ nước trời, chỉ làm một mùa, thuận thì trong năm được 200 ang, mất thì độ 100 ang. Nay có nước dẫn thủy, làm 2 mùa được 300, 400 ang là thường. Nhưng phiền lắm thầy hạ! mỗi năm tiền nước cũng nộp theo ngạch thuế mà bị đói bị thúc, lắm khi phải bán sắp bán ngửa. Trước kia làm một mùa, còn xen mùa đậu hoặc khoai, nay có nước cứ làm lúa, mà còn vet mươn giữ cống.... số lợi trội kia cũng không còn là của mình.

Ông H người cùng ngồi, nói tiếp :

— Tôi có 2 sở ruộng. một sở nguyên có nước sẵn, vì chính gần đường nước đi ngang qua, trước kia vẫn làm 2 mùa, hoa lợi không khi nào mất vì hạn ; còn một sở khô, trước làm một mùa, nay có nước dẫn thủy làm được 2 mùa. Như vậy đáng lẽ lợi nhiều lên mới phải. Nhưng thực ra sở ruộng khô kia được lợi xấp lên, mà sở ruộng nước, sẵn nầy, thường bị nước tràn, hoặc lở, hoặc ngập, có mùa bị ủng thủy, thành ra số lợi chỉ bổ số tổn kia mà còn phiền lụy là khác.

Ký giả lại hỏi sang việc vay bạc nông phố ngân hàng :

— Nhà giàu thôn quê, cho vay cắt cổ, như gặp mùa thuế ngấp, hay lúc xanh vàng bất tiếp, thường tới nhà họ vay, có khi viết giấy 10 đồng mà họ đưa có 8 đồng, còn lúa thì vay 1o ang mà trong 3o. 4o ngày phải trả đến 15 ang. Nay có nông phố ngân hàng cho vay nhẹ lãi, giúp ích cho nhà nông được nhiều kia mà ?

Ông B thở ra một tiếng rồi nói :

— Vâng, chính 2 anh em tôi đây — chỉ ông H — nghe nói vay lời nhẹ, khi túng cũng muốn vay về dùng, khỏi cái nạn «nhà giàu cắt cổ» trên ; song thấy 5, 7 người vây, khi vay đã phiền phức nhiều đều mà đến ngày trả, ôi thôi rắc rối làm sao ! Vì thế mà chúng tôi phải nhịn.

— Phiền phức và rắc rối thế nào, thưa bác ?

— Khi vay phải đem khế ruộng đất làm bảo đảm, có lý trưởng nhận thiệt, có hội viên bảo lảnh, lại có quan địa phương phủ huyện xét.. thầy nghĩ xin được dấu lý trưởng, chữ phê của quan có dễ dàng gì. Rồi ra đến nhà ngân hàng, mình nhà quê ra thành phố như «ngồng được», lại dốt nát có biết gì là gì ; anh lon ton

(Xem qua trang 2 cột 4)

X.

CHUYỆN ĐỜI

Từ chuyện ngụ ngôn cho đến chuyện thiệt

Ta thường đọc các bài ngụ ngôn của hiền triết đông tây giạy đời, tuy toàn là lời nói có lý hết, nhưng đã là ngụ ngôn thì có bao giờ mà là sự thiệt đâu. Chẳng qua tác giả giả đò chêm đặt, lấy những chuyện đặt bày mà làm tỷ dụ khuyên người đời trông đó làm gương. Có bài ngụ ngôn nào mà thấy hoàn toàn trở nên sự thực đâu. Ấy thế mà gần đây, ta thấy một sự thực đã nảy ra, còn quá một bài ngụ ngôn của La Fontain nữa kia.

Bài ngụ ngôn ấy là bài : người cày ruộng với mấy người con (le laboureur et ses enfants).

Một người cày ruộng [illegible] con lại đã trối với con rằng đừng nên bán các ruộng đất, vì ông ta có chôn một mỏ vàng dưới ấy. Song ông ta không còn nhớ chôn lại chỗ nào, nhưng cứ việc cầy sâu cuốc bẫm thì tự nhiên một ngày kia sẽ trông thấy. Ông chết rồi, mấy người con làm y theo. Nhưng cày sâu cuốc mầi mà nào có thấy vàng! Chỉ thấy một đều là ruộng đất được cày cấy kỹ càng thì tự nhiên hoa lợi được tăng nhiều, cứ thế làm mãi, mấy người con không bao lâu mà trở thành giàu lớn ; khi bấy giờ chúng mới biết là lời cha dặn trước là cốt cho chúng đừng bán ruộng đất và lo việc cày bừa, chớ không ý gì khác. Cái kho vàng chôn trong ấy tức là cái cảnh giàu có ngày nay.

Bài ngụ ngôn là như vậy đó.

Bây giờ ta thấy ở bên Ý-đại-lợi có một người, tuy không phải là một nông dân vì người đó là một nhà học sinh, mà lại được một cái kho vàng thiệt.

Chuyện của cậu Joseph Lacosta mà báo Tiếng-dân tháng trước có đăng. Cậu Joseph Lacosta rất chăm chỉ nghiên cứu [illegible] trong một quyển sách của một nhà triết học hồi thế kỷ 18 một tờ giấy có mấy chữ bảo ai trông thấy tờ giấy kia thì cứ đem đến tòa án kế nghiệp hồi bản di chúc của tác giả. Bản di chúc ấy để lâu đời bụi bám vào đầy cả. Đến khi dở ra thì mới biết là tác giả muốn để cái gia tài triệu phú lại cho người nào có công nghiên cứu đến tác phẩm của mình và tìm thấy tờ giấy kia. Thế là cậu học sinh kia không lợi đến cái kết quả của sự học tập mình, mà tự nhiên trở nên triệu phú ngay.

Như vậy không phải là chuyện thiệt mà còn quá chuyện ngụ ngôn sao ?

Ta đừng nên khinh chuyện ngụ ngôn. Ở đời đâu có nhiều chuyện thiệt không thua gì chuyện ngụ ngôn kia mà

Lacoulay

TRƯỚC TÒA ÁN BÌNH SAIGON

VIÊN QUAN VÕ ĐÁ CHẾT MỘT NGƯỜI LÍNH

Theo «*Điển tín*» số ra ngày 22 Mars, ngày 24 tháng giêng ta (6-3-37), tại trại lính đồn gần chùa Tháp (Nam vang), có mấy người lính đánh bạc, quan Hai S. tới bắt thì cả bọn chạy, chỉ một mình người lính Nou Nuôn ngồi đó. Quan Hai S. có đá cho một «cú». Người lính nầy đi ra, ngày sau bị bệnh vào nhà thương nằm, bệnh nặng, đến 6 giờ chiều chết.

Ra tòa án bình Saigon hôm 20 Mars, quan Hai S. được tha bổng.

Giữa tòa, một đều đáng chú ý là quan Tư Guérin de Ceyla có nói câu nầy :

«Có phải đó là tại cái tánh của người Đông dương hay chịu khuất phục, để quen lấy lực hơn là chống cự chăng ?», rồi nói : «như ông S. ở bên Algérie, thử coi lính ở Phi châu đối với ông thế nào cho biết!»

Quan Tư lại cho rằng cái người đấm cũ bên hơn người bị đánh, và kết luận gay gắt kêu án quan Hai S : «Nếu các ngài có khoan hồng đến bậc nào cũng phải làm án treo».

Nhưng quan Hai S. được tha bổng !

Vấn-đề sinh-hoạt hằng ngày cần phải « khoa-học-hóa »

(*Tiếp theo số kỳ*)

II. — Chúng ta có nên mỗi đêm ngủ một giấc không ?

Mỗi người sống trên đời từ nhỏ đến già, cái thời giờ «ngủ thức» có quan hệ với cái tuổi : Trẻ con mới lọt lòng ngày ở trong trạng thái ngủ ; đến lên 1 tuổi, thời thì giờ «thức» lần lần thêm lên, nhưng cũng ít hơn giờ ngủ ; đến 10 tuổi thì giờ thức nhiều hơn, mà lần lần ngủ vào ban đêm, đến thành [illegible] đủ giờ thức.

Bên phương Đông, từ cụ Khổng lắng học trò là thầy Tề-Dư ngủ trưa cho là «cây mục», cái giấc «ngủ trưa» thành như đều cấm trong học giới và cả xã hội phương Đông nữa — trừ sau cuộc Âu hóa — thực ra thức ngủ, ngoài sự quan hệ với tuổi ra lại có nguyên nhân trọng yếu là hoàn cảnh khí hậu, như ở nhiệt đái thì giấc ngủ trưa không tránh được, có người trời lạnh, vì sự quan hệ về thân thể cũng cần ngủ trưa, nhưng không phải là đều hộc.

Về vấn đề «ngủ» nầy, nhiều người chú ý, song câu «mỗi đêm nên ngủ một giấy hay sao ?» thì chưa ai để khởi. Vì theo lối thông thường, trừ ra ban đêm làm việc nên ban ngày phải hoạt bát lại, bất kỳ ai cũng cần ngủ đêm, hễ mỗi đêm ngủ bao nhiêu giờ thì ngủ cho đủ bấy nhiêu giờ v. v.

Gần đây có người đã thí nghiệm, mỗi đêm ngủ 2 lần, không ngon bằng ngủ một lần. Nhân thế người ta mới phát kiến được một đều đích xác là người nào có thói quen ngủ 8 giờ, như ngủ 2 lần thì chỉ ngủ 6 giờ là đủ.

Edison, người phát minh điển, lấy làm người đời mỗi đêm cần phải ngủ là cái tân quan không tốt. Không khác gì quấn giặc phá hoại công việc của người. Ông ta ở trong phòng thí nghiệm, ngủ thức không định giờ, mỗi khi nào công việc thực nghiệm không cần chú ý và ngồi trong mình hơi mỏi mệt, thì ông ta nằm ngủ ngay, ngủ 1, 2 giờ lại thức giậy làm việc như thường. Lại như lúc nào công việc dặng nhiều, làm luôn mấy ngày đêm không ngủ, công việc xong thì ông ta ngủ luôn ngày và đêm.

Xem đó «thời giờ ngủ thức» tùy sở thích và công việc của mỗi người mà không đồng nhau.

(Hiện ngày nay, ở các công xưởng ở thành phố, trường học và công thự «giấc ngủ trưa» đã thành thói quen, mà ở xứ nóng như xứ ta. Buổi trưa (11 giờ đến 1 giờ), không nghỉ, cũng không có hứng thú làm việc với hơi nắng mùa hè).

. . .

Đọc bài «sinh hoạt khoa học hóa» trên, thì vấn đề «đổi giờ làm việc» là một việc cải lương trong các vấn đề khác. Vì trên đời sinh hoạt của loài người, vấn đề nầy có liên quan với các vấn đề khác, tây thời, tây xứ, tây công việc thì thành ra cái «thích» không đồng nhau. Như nói riêng về nghề nông ở xứ ta, công việc chỉ chăm theo cái «mùa» mà không định theo cái «ngày» được (có lúc phải làm luôn ngày tẫn đêm), trái lại ở các công thự thì làm việc có thể định giờ trong từng ngày. Mong các nhà lưu tâm đến vấn đề cải lương sinh hoạt, theo phương pháp khoa học mà thí nghiệm trước khi thực hành cho sự cải lương có kết quả mỹ mãn.

T. T. X.

Một trường học đổ sụp chôn lấp trên 600 người !

Ngày Nữu ước ngày 19-3-37, ở Gia nã Đại có xưởng cơ khí lò máy nổ, một trường học ở gần bị chuyển động đổ sụp, trong trường cả giáo viên và học sanh cọng 670 người, đương lúc giảng học, toàn số bị chết cả. Phòng đội được tin sang cứu viện, trước đào được cả 500 thây chết. Hiện kế tục đào tìm được 170 cái nữa.

Thảm họa bất ngờ nầy, không thua gì cái họa chôn học trò đời Tần Thủy Hoàng !

Hội chợ Huế đã khai mạc

Ngày 28-3-37, hội chợ Huế đã khai mạc. Lễ khai mạc như năm trên, có một đều năm nay làm vào tiết trời nắng, khách đọn hàng đông đảo, khách du quan cũng đông. Về trò vui trong hội chợ, như thi sắc đẹp, lại đấu võ, hát tây, v. v., lại có nhiều trò tại sân vận động và trước tòa Đốc lý, như đá bóng, đua xe đạp, đua ô-tô, đua ghe, v.v..

Toàn thể thợ mộc ở Vientiane đình công

LÀO. — Lúc 3 giờ chiều 16 Mars, anh em thợ ở Vientiane đều nghỉ việc. Hôm 17 thợ kéo đến tòa Sứ yêu cầu can thiệp, cho ăn thêm lương, bớt giờ làm, ngày chủ nhật cho nghỉ nửa ngày ăn lương, cuối tháng trả lương hẳn hòi.

Nhà chức trách đã can thiệp. Ngày 18 Mars chủ và thợ, đã hội họp tại tòa Đốc lý, quan Đốc lý yêu cầu thợ cho hưởng nhiều quyền lợi, họ được vừa lòng.

Tin Thế-giới

NGÔ-THIẾT-THÀNH LÀM CHỦ-TỊCH QUẢNG ĐÔNG

Ngô Thiết Thành, thị trưởng Thượng hải, nay đã sang làm chủ tịch Quảng đông.

Quảng đông là một tỉnh có phụ cận nước người và các phương diện ; hiểu biết giao thông, lại là đất phát nguyên cách mạng của Trung hoa. Trước đây Quảng đông là chánh phủ Nam kinh đứng riêng ra một mặt, nay đã hiệp tác với Nam kinh, nên Nam kinh cử người sang làm chủ tịch. Đó cũng là một bước tấn tới về cuộc hiệp nhất Trung hoa vậy.

TRUNG-NHẬT GIAO-THIỆP

Bắc kinh, 28-3 — Ông Hàn-chủ-Tăng, [illegible] Bắc kinh. Ông có tuyên bố với Trung hoa rằng việc bắt giam Tưởng giới Trạch hồi tháng 12 năm người, tỏ rõ lòng ái quốc của dân Trung hoa, nhân đó mà thái độ của Nhật đối Hoa phải thay đổi. Người Nhật đối Hoa không còn đeo đuổi thêm chánh sách xâm lược, cốt tấy cho kỳ được 6 hạt Charhar và đẹp bè chánh phủ tự trị Hồ bắc ; họ chỉ yêu cầu hạ thuế thương chánh, nhưng không thể nào làm cho họ bằng lòng được.

Bởi giảm bớt ảnh hưởng của người Nhật ở Hồ bắc và Charhar, ông Hưu-chánh-Tăng đã xướng sự hiệp tác về quân sự giữa Hồ bắc Charhar, Sơn đông, Sơn tây và Tuyviên. Ông lại thăm viếng Tưởng giới Thạch và lôi kéo các nhà lãnh tụ Hồ bắc, Charhar, Sơn đông như các tướng tá cho Tưởng.

Đại sứ lại thăm hiệu nay là một nhịp để giao thiệp với Nhật.

Các chánh giới Trung hoa cho việc Đại về nước cũng là một việc trong sự khai phục uy quyền của chánh phủ Trung ương ở Hồ bắc và Charhar.

Đông-kinh, 28-3 — Báo giới Nhật cho rằng ấy ban thương mãi của Nhật sang Trung hoa bị thất bại. Người Trung hoa từ chối không chịu hiệp tác về chính trị với Nhật, nếu Nhật giữ mãi chính sách của mình ở Hoa bắc, lời từ chối tuy nhã nhặn nhưng rõ ràng.

XIÊM-LA HẠN CHẾ KIỀU DÂN

Bangkok, 26-3. — Chính phủ Xiêm vừa ra đạo luật mới về kiều dân định : hằng năm hiệu buộc kiều dân hiện ngụ, và tỉ lệ thuế nhập khẩu từ 100 đến 200 licanx bạc Xiêm)

HẠ NGHỊ-VIỆN PHÁP THẢO-LUẬN VỀ VỤ XUNG-ĐỘT Ở CLICHY

Paris, 28-3. — Hạ nghị viện đã bắt đầu thảo luận về vụ đảng viên cộng sản và cảnh binh xung đột tại Clichy.

Xem qua trang 4 cột 1

Một vụ xét và niêm nhà, gây ra chuyện rắc rối, làm náo động cả dư-luận tỉnh Quảng-nam

Nha phủ Duy xuyên trước kia ở chợ Chùa, sau dời lên làng Xuyên tây, chưa được bao lâu, nay lại định dời đi nơi khác.

Phí tổn dời nha, đã có tiền công tác đâu độ mấy ngàn đồng rồi. Chẳng rõ vì sao, ngày tháng chạp ta năm ngoái, quan phủ Duy xuyên Nguyễn-sĩ-Tác đòi hương lý 2 làng Xuyên đông và Xuyên tây (làng sở tại) đến nha bảo làm giấy tình nguyện chịu một số bạc 1.100$, để mua đất làm nha (Xuyên đông 700$, Xuyên tây 400$). Lạ chi, hương lý đối với quan Phủ nầy kể thì sợ oai mà phải tuân, người vì chịu lòng mà ký liền. Giấy tình nguyện thì hương lý ký, mà bạc thì phải lấy ở tài dân.

Dân, quanh năm lo làm ăn, lo xâu thuế mà chưa đủ, tiền đâu dư mà tình nguyện ? huống việc mua đất làm nha là việc chung của 160 xã, nào phải việc riêng của 2 làng ấy, nên dân 2 làng không chịu, nhưng dân làng Tây chưa kêu, vì họ còn chờ đợi trát sức sẽ hay. Dân làng Đông nghe số bạc 700$ lớn quá, nóng lòng kéo nhau lên phủ xin bớt, quan phủ không cho. Họ làm đơn ra kêu Tỉnh. Khi ấy Tỉnh cho việc dân kêu là có lý, nhưng chưa xét.

Được tin dân làng Xuyên đông kêu Tỉnh, quan Phủ đã xét những người nào đi kêu. Biết đích thầy giáo Trần-Thoại là người mà dân và làng Xuyên đông thuận tình ấy va đi xin.

Ngày 3-3-37, quan phủ cùng đi với phó tổng Văn-phú-Thống và lý trưởng, hương kiểm làng Xuyên đông tới xét nhà thầy giáo Thoại (mở trường mở tiệm) trong lúc y đi làm ăn ở làng khác. Mặc dầu không tìm được vật gì quan hệ, buổi chiều ấy quan phủ sức phó Thống và lý Dệt niêm cả cửa ngõ và rào nhà Thoại lại.

Vợ chết, con dại, vì bị niêm nhà, áo quần không lấy được mà mặc, gạo mắm không lấy được mà ăn.

(Xem qua trang 3 cột 5)

Trong tập nhật ký

Từ thành thị vào thôn quê

Lâu ngày không về quê, cảnh cũ vẫn người cũng cũ lắm, đối với khách vắng mặt lâu ngày, tất nhiên có lòng ao ước.

Một dịp tình cờ là mình được tạm lìa vòng náo nhiệt của đô thành, thẳng đặm về quê; nếu bảo không gì bận trí, thật còn gì là thú hơn nữa: những tiếng ồn của xe cộ vắng ngắt, những tiếng gầy của đặt quần phóc thả nện đập đập mỗi buổi sáng trước hiên nhà tôi đi tập, không nghe nữa; cái rơi của anh ba lít quất trét trét, cũng vắng tanh; những cái bài ngà thong tang trên ngực cũng lấp mất; tiếng của nhân của anh cu-lý than vãn chả, cũng không nghe... Thanh vắng, sướng! rõ sướng!

Ngày mồng 7 tháng 2 ta này (19 3 37), mờ mờ sáng, tôi đã lết chân lên ga Hà-nội, xung quanh con đường từ nhà trọ lên ga, từng chặng từng chặng có 5, 7 cái xe tay, trên có anh phu cà quơ nằm ngủ, hoặc đã có anh nằm gọng chờ khách. Mấy nhà hàng bên đường cửa kín, vắn an giấc, không hay không biết gì đến tiếng «cậu đi xe?», rồi tiếp tiếng lọc rọc rọc của mấy anh «ngựa người» ấy chạy hả lại tôi, tỉnh rõ những tiếng «không» đã quay gót!

Hành lý tôi có gì đâu! lại chưa trai tráng mạnh, tôi lết non một giờ là tới ga!

Tới ga, đứng một chốc thì thấy một bác lính đang dẫn một người [illegible] bên bộ đồ mũ đã dợt, đầu trần, tay bị còng lại.

Tình tọc mạch, tôi thừa vắng bác lính, hỏi khéo anh ta, mới rõ anh là người con ly trốn sở cao su trong Nam, nay bị bắt lại.

— Sao lại bị còng vậy anh? tôi hỏi.

— Tôi làm cu ly trong sở cao-su Ai-lộc (Biên hòa) vì cực khổ quá, trốn về, nhưng rồi bị bắt lại...

Rồi bắt phăng, anh khai tên là Lê-Ngọ, ở làng Đỗ xá, phủ Hồng-công Thanh-hóa), có người mộ anh vào sở cao-su kia kỳ tháng 5 ta năm ngoái; đến tháng chạp thì trốn về, tiếp có giấy truy nã, sang đầu tháng hai bị bắt, rồi dẫn đi đó.

— Sao lại trốn? tôi hỏi.

— Cực khổ quá! Sau đầu cũng làm tưởng đâu vào trong ấy thì sướng; nhưng mỗi ngày được có hai hào chỉ (0$20) ăn tiền không đủ, lại đau ốm, bảo làm sao!

Hỏi đến đó, xe tới, bác lính xem lại cái khóa tay anh cu-ly vô phước kia, rồi bảo lên xe. Tôi cũng lên.

Trên chiếc xe xuất

Nói là đi xe, chứ thật ra nó bị phạt gì thì đúng hơn. Sực nhớ lại lúc sắp đi họa, thấy bắt đúng cả giờ đồng hồ một chút, thì đi chuyến xe này cũng thế. Người đông quá, một số chen khít trong toa hạng tư đầy cả rác, nước miếng... còn một số chịu khó cầm bus, như tôi phải tạm hơn 4 tiếng đồng hồ. Muốn đi cho mau lại tiền trả rốt, có gì cũng phải chịu, ai chen được thì chen, ai thông chen được, mặc kệ!

Vậy mà chưa gì đáng kể; đến cái người lại bại chỗ đã lên xe, rồi xe chạy, lên không kịp! còn một người lên sắp đã đục cho người bà con, xe thích linh vọt, anh ta lẫn quẫn, toan vọt, nhưng nhiều người can, đành phải đi tốn một khúc đường. Xe chạy, tội nghiệp có ông già độ 70 tuổi, người Nghệ, có con làm kinh-lịch, vào Huế thăm, đến ga không ai hỏi tên ga cho ông biết, ông bị đưa tuột vào Thừa-lưu; khi xe nghỉ thì ông hỏi có phải ga Quảng-trị không? Ông lăm! ông lượm quýnh, cũng toan vọt, may có người con. Sau người ta bảo ông qua xe thường ở Long-cố mà trở lại Huế.

Đi chuyến xe này, người đông, lại thêm một đều khổ cho hành khách nữa là có 4, 5 người nhà Đoan soát thường phiền lụy, phanh phai đã của người ta, làm kể phân nhân.

Đi trên chuyến xe, sực nhớ lại, nhiều người cái cảnh trượng sa lo trong xã hội, rồi không cần phải ngó đến xa, cứ ngó ngay trong toa xe đó cũng đã thấy rồi. Xe chạy, người mệt, có kẻ đã tây đăng «mốt», quăng ra đôi ba cắc bạc mua cà phê sữa, bước nước chanh và đã thứ giải khát khác, thì ngay trước mặt họ đó có mấy người ăn bận xù xì, lấm lem lấm lính, đỏ mồ cơm gói ra, dường [illegible] nước rằng giữ thật kỹ. Có một chị đàn bà được 3 đứa con nhỏ, xe chạy, mệt, chăng ngồi thì thấp, đến khi vào hầm khói ngột quá, cả ba đứa bé thức dậy, có biết chị ta lấy gì dỗ chúng cho khỏi khóc không? Lôi ra một lon sữa gạo! Cả ba ngồi «chơi» thế mà xin. Gần chúng đó, có 2 đứa bé lại xơi trứng gà, ăn mía, vai vẻ mẹ chúng nó đang mang giầy bận áo đẹp cho.

Đi ô-tô

Xuống xe lửa, tôi cũng lót lòng một tô bún thịt bò 3 xu nơi cái quán. Cái quán mà kém cả nhà trường, vì độ chục đứa bé lấm lem mũi dãi quẹt có lần đầy mặt, đang reo ầm ầm, a, b, c...ka, kê.., nghe rất trời. Cái lớp học thật xứng: trải một bức chiếu dưới đất, chúng ngồi hai bên hai dãy.

Tì... tê!... phịch! phịch! phịch... một chiếc «cam-ông-nét» chạy lại, tôi bước lên thì nghe được một tin, bao giờ nó đi xe cũng phải mừng, là xe chạy con đường nầy, bữa nay hai chỗ tranh nhau. Lúc trong Tết, cũng một con đường ấy, công-lô-lơ «cần» 0$40, bữa nay thì vì có trai xin chào, mình chỉ trả có 0$25. Rồi là ngư ông có đắc lợi!

Tại nhà quê

Ở thành thị, nghe người ta nói xã hội, phẩm tiu ..gì gì, nếu thiệt hành để như lời nói thì hay quá. Nhưng xét cảnh trước mặt, mới biết từ lời nói đến việc làm, coi chừng xa đa xa lơ.

Người ta nói phẩm đến w? Hay lắm. Nhưng về nhà quê thấy có người đau vàng da, lên không đủ ăn, áo quần xù xì, họ là người biết chuyện, muốn phẩm đến lắm chứ! Nhưng ngặt vì chỗ xưa, chính họ phẩm đến cho họ đã chưa nữa mà!

Cái nghĩa, cái đời ở nhà quê, nó bó theo nhiều nói «quê», bó đến những vào một khuôn sáo, không làm sao phá ngang đi được.

Tới một đám nhà, xem những tập quán hủ lậu vẫn còn y như xưa: còn tin thần tin thánh, có một đám tế gì, như cúng giỗ, đám ma, đám cưới chẳng hạn, làm cho «đúng lễ», nghĩa là cúng tế linh đình, đưa rước cho ra phết, thiệt phần đông đám thanh niên tân học ngày nay không thể theo được.

Cái nào phục thông thần thánh, kẻo họ phục thông nhiều điều trái lẽ không thể nói... Thế hỏi nguyên nhân? Thì người ta nói vì ít học, nên ít hiểu; nhưng nghi cho kỹ, ít học ít hiểu là vì con mê nghèo túng nó bó cẳng.

Cái nền mông kinh tế ở thôn quê, ngày nay nếu giữ theo kiểu xưa, chắc không thể đứng vững được. Đời cạnh tranh nầy, nếu không «khoa học hóa» từ việc làm thường đến các tập tục, cũng khó sống thay!

Những kẻ nói tới chuyện nhà quê, xin phải rõ ít nhiều thực trạng, và phải ở trong vòng ấy, chứ những lời cuồng không đau cũng rên thì khảng ăn nhập vào đâu cả.

Một lần về quê! TÂM-TRUNG

Ngày lễ của Đội lính Khố-xanh có quan Khâm sứ Trung-kỳ chủ tọa

Ngày 8 tháng tư tây năm 1937

Buổi sớm. 7 giờ — Thi bắn, tất cả các đội lính khố xanh Trung-kỳ tại trường bắn (ở phía Đông nam núi Tam Thai).

— Cúp của quan Khâm-sứ. Người thắng sẽ đem cúp về trại mình giữ lấy để dợt treo giải năm sau.

Độ 9 giờ rưỡi — Rước hoa, cờ, và nhạc của đội lính Khố xanh: ở các đường Tourane, Brière, Bobillet, Francis Garnier, Jules-Ferry, và Vannier.

Buổi chiều: 3 giờ — Tại sân Vận-động: các trò thể thao do các đội lính khố xanh Trung-kỳ biểu diễn. Đua xe đạp ba lon.

Lần đầu tiên ở Trung-kỳ

Trò chơi kết thân hay là Kiện người (dịp đáng, đẹp mắt, .. và buồn cười).

Đang lúc chơi, quan Khâm-sứ trao cúp cho người vô địch của cuộc Thi bắn và phát giải thưởng.

Buổi tối: 7 giờ — Rước đèn. Bắt đầu từ gare, đường Jules Ferry, dừng lại trước hội-chợ rồi đến trước tòa Khâm-sứ. Giải tán tại đường Vannier.

10 giờ — Dạ hội tại nhà hàng Morin do các sĩ quan Pháp của đội lính Khố xanh tổ chức — lễ phục.

CHÚ Ý: 1 Tại sân Vận-động có nhiều thiếu nữ Pháp, Nam bán chương trình. Tiền thu được sẽ bỏ vào hội Lạc-Thiện.

Phải chăng là nông...

(Tiếp theo trang 1)

gác cửa, thấy kỳ làm việc... gặp ai cũng là người vai trên, dọa nạt mình được cả. Đến vay cho được số bạc đem về, kể tiền phí đi về và giấy mực nầy nọ, đã hao một ít. Mà đến kỳ hạn chưa lo kịp mà trả, nào quan đòi, nào lính thúc, có người bị tịch biên, của đáng lo đồng mà tính có 3, 4 đồng, cũng đành ngồi mà ngó. Tôi có thằng cháu nhà khá, vì thấy dễ vay, vay về xài mà đến kỳ không có trả, nay đã bết nhà! Vì thấy thế nên chúng tôi đành chịu lòn nhà giàu, hoặc có đường, có cau quế, chúng tôi cầm ngọn cho bọn khách trú. Vì lợi nặng mà vay trả dễ dàng, không có cái quyền quan lại tổng lý thôi thúc, có trễ nải thì điều đình với chủ nợ cũng dễ êm...

Nói chuyện đến đó, ký giả từ về, nghĩ thầm một mình, thấy rõ một đều là dân quê ta bất kỳ việc gì, dầu lợi đến đâu mà có lánh xa «việc quan» thì họ trông mà sanh sợ, cứ lo tránh xa, mà họ tránh cũng có lẽ, vì việc đơn giản thế nào mà khai báo thưa trình, trải qua nhiều cửa sanh ra lắm chi tiết, rất trái với ý nguyện của họ. Thực ra họ không phải điên dại gì mà không muốn việc lợi ích.

Vậy chánh phủ thi hành việc gì mà trừ được mối phiền lụy thì họ sẽ hoan nghinh.

Một tin lạ

Hitler vừa đánh điện tín sang Đông-Dương đặt commande ở hiệu

Tân - Hưng

5 bis, phố Hàng Gai — HANOI

5.000 cái mũ Marque Tricolore và Eléphant để phát cho đội quân phi-cơ dùng, cho được đẹp sắc hơn các nước.

Hiệu PHÚC-THỊNH, 143 Rue Paul Bert HUẾ có đứng làm Đại-lý bán thứ mũ ấy và có bán đủ các thứ hàng tạp hóa, ngoại quốc, giá hạ.

HƠN 20 NGƯỜI VỢ VÀ CON CHÁNH TRỊ PHẠM BẮC KỲ XIN ÂN XÁ CHO CHỒNG VÀ CHA

HẢI-DƯƠNG. — Hôm 15 3-37 vừa rồi, quan Công sứ Maisimi về kinh lý phủ Vĩnh bảo, có gì ở thăm mấy người chánh trị phạm vừa được ân xá ở làng Hạ đồng, Nam am, Cổ am và Tiên an.

Được tin quan Công sứ qua địa hạt, mấy người vợ và con những chánh trị phạm, quán làng Cổ am hiện còn bị giam tại Guyanne, Côn-lôn và Hanoi, có làm đơn xin ân xá cho chồng và cha. Đúng 1 giờ chiều, một bọn hơn 20 người, toàn đàn bà và trẻ con, đã tề tựu một cách rất trật tự ở trước sân đình làng Cổ am, tay cầm đơn xin ân xá.

Quan Công sứ nhận đơn, ngài hỏi cặn kẽ từng người, rồi hứa sẽ chuyển đơn cho ngay.

(*Việt-Báo*)

Hết việc làm

Đại-lãnh (Khánh-hòa) là một bãi cát, ba bề núi bao bọc, dưới biển, ở giữa Đèo cả, cách bốn năm nay đường xe lửa đương làm, nào thầy, thợ, cu li cho chí kẻ buôn bán Nam Bắc tụ họp kiếm kế sinh [illegible] thành phố nhỏ. Rút cuộc, đường xe lửa xong, nhiều kẻ phải tay không mà về! duy một số ít buôn bán cần kiệm, kiếm mỗi người đâu vài ba trăm, hiện những người có tiền đã về xứ, sót lại những người tòng sự cho Lục lộ và hội G. T. E. O., một ít anh em lao động làm ăn chả ra gì, nhiều người muốn đi về quê mà không có tiền xe! Những người lương thiện mắc vào cảnh ấy, phải lên núi đào khoai mài, mỗi ngày bán được năm bảy xu; lại có kẻ bất lương, sinh nhiều chuyện không tốt; có kẻ túc có tiền xài đại, nay ngồi chịu khổ. Đó cũng là cái nạn thất nghiệp!

Rồ chuyện

THƠ-TÍN

Ô. «Biết chuyện» ở Ninh tịnh, Tuy hòa

Được bài «ai bày ra cự...» của ông... Chuyện ấy đã đăng nhiều lần rồi.

Ô. Ng. v. T. ở Quảng lịch, Thọ xuân, Thanh hóa

Được bài ông nói chuyện bị bắt giam 6 ngày và đọc nạt v. v..., không nói bắt ngày nào, vì ở gì, cũng không nói đã thơ chưa và đơn hồi ngày tháng nào, nói không rõ ràng, nên không đăng được. T. D.

Tháng trước đây người ta gọi tôi là

DA CÓC

Bây giờ nước da tôi đã sáng sủa tươi đẹp lạ thường

Hàng nghìn người đàn bà có nước da xấu quá đã trở nên mịn màng một cách đơn giản và mau.

Bao nhiêu năm, các nhà chuyên môn nổi nghiệm sở đã nhận rằng chất dầu ở trong Crème Tokalon làm cho da sáng, trắng mà không nhờn. Chất dầu đó ngấm vào những lỗ [illegible] da lòng ở một mà làm mất những bụi bẩn đính vào da mà sát-phòng [illegible] nước rửa cũng không sạch. Những chấm đen ở mặt sẽ mất hết. Crème Tokalon mau trắng có nhiều chất bổ nuôi da làm cho da mặt tươi đẹp, trắng trẻo, mịn màng.

Nếu dùng không thấy kết quả mỹ mãn, xin lấy lại tiền.

Đại lý độc-quyền:

TRUNG-KỲ và AI-LAO

Hiệu dầu Khanh-Diệp ở Bến-Ngự HUẾ

Ở Huế, bán sỉ bán lẻ tại các hiệu A. B. C. (An Bon Choix): Đường Paul-Bert, An-Cựu, Chợ-Mới (Vỹ-Dạ).

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-hành lần thứ I, về năm 1937, cả thảy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 série Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi série 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau nầy:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS:

1 lot	6.000$	6.000$
1 »	4.000.	4.000
10 »	1.000.	10.000
100 »	100.	10.000
600 »	50.	30.000
6.000 »	10.	60.000
6.712 lots		120.000$

Liền sau khi xổ série Trung-kỳ sẽ xổ 5 số lớn:

1 lot	100.000$
1 »	40.000
1 »	20.000
2 »	10.000

Vé nầy đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

HỘI CHỢ HUẾ 1937

Năm nay hiệu bán máy vô tuyến điện PHILIPS RADIO được độc-quyền làm quảng-cáo cho các nhà buôn bằng máy truyền-thanh PHILIPS trong hội-chợ.

Các nhà kỹ nghệ và nhà buôn nên hỏi cách thức tại:

SOCIÉTÉ COMMERCIALE ANNAM — LAOS à HUÉ

NHÀ THUỐC VÕ - VĂN - VÂN

DANH TIẾNG NHỨT ĐÔNG-PHÁP!!!

HO! HO! con nít ho, người lớn ho, đàn ông ho, đàn bà ho mà chỉ dùng một thứ thuốc thì chẳng những thiệt hại cho người bịnh mà còn phải «tiền mất tật mang» là khác nữa. Ông VÕ-VĂN-VÂN, đồng-bào đã từng nghe danh tiếng có phát minh sáu thứ thuốc ho rất hiệu nghiệm, phù hợp với chứng bịnh từng người:

NHI KHOA CHỈ KHÁI TÁN. — Trị ho con nít.

BỔ PHẾ CHỈ KHÁI TÁN. — Bổ luôn đàn ông hay đàn bà vì tim yếu, phổi nóng, ho từ mười ngày sắp xuống.

PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn bà hoặc kinh huyết không đều, hoặc bởi hậu sản mà ho.

NAM KHOA BỔ KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn ông ho, tỳ phế khí suy mà sanh ra ho.

LỤC LONG THANH PHẾ HOÀN. — Trị các chứng phổi khô, rang tức ngực, ho không đàm.

ĐỒNG GIAO BẠC BỬU HOÀN. — Trị các chứng ho ra máu, thổ huyết, lạc huyết, ho máu vương theo đàm.

Sáu thứ thuốc ho kể trên đây, nếu chứng ho nào uống theo thuốc nầy thì bịnh ho hết dứt, sức lực trở lại như xưa.

VÕ-VĂN-VÂN

Tổng-cuộc — Thủ-dầu-một

Các chi cuộc: HUẾ — TOURANE — QUINHƠN — SAIGON — HANOI — HAIPHONG — và trên 2000 đại-lý.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$90

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

VIỆC TRONG NƯỚC

Vác đơn xin việc, bị đánh!

VINH. — Ngày 19 Mars vừa rồi, tại dépôt gare Vinh có giản yết thị tiếp thêm mấy người thợ. Lạ gì cái cảnh thất nghiệp ngày nay! Giấy vừa giản buổi sáng thì buổi chiều có hàng chục là đưa mong vào chực ở cửa. Ông chủ thấy đưa xin rộn rịp, ra ý hết bình, liền đuổi ra hết thảy, hẹn cùng mai sẽ đến.

Sáng 20 Mars chưa đến giờ làm, số thợ thất nghiệp đã đến chực chiều hơn số hôm qua.

Cửa dépôt vừa mở, anh Vượng vừa chen vào đưa đơn cho ông chủ thì liền rước lấy mấy tát, tiếp luôn mấy cái đá, mới sao bọn xin việc làm rộn.

Thấy xin việc chẳng được lại bị đánh, anh Vượng tức mình quay trở ra chạy sang trình tại Châm, và việc bị đánh vô lý đó. Cả đám thợ xin việc đó, cũng theo sang hiện luôn.

Ông Châm cũng không có quyền xử, nên bảo họ lên quan Công-sứ. Tất cả lại kéo nhau lên tòa Sứ trình bày câu đuôi.

Sau lúc quan Sứ Jeannin đã nghe câu đuôi và thấy thương tình anh Vượng, ngài liền cho gọi ông chủ dépôt và một người đốc công đến khiển trách và yêu cầu cho anh em thất nghiệp về nhà.

V. N.

Vệ sinh

ĐỒNG-HỚI. — Trong tháng Décembre 1936 quan Sở Đồng-hới có biểu sức mỗi nhà trong thành phố phải làm riêng một cái cầu tiêu. Sau lệnh quan sức ra, vài [illegible] đi biểu những nhà trong thành phố, để sau tiện việc sổ sách thân tiền và trả lương bổ thuế.

Trong tháng Janvier 1937, có người lính phòng thành đi thâu tiền tháng dân cư trong thành phố, có lời phàn nàn:

1) Trong tháng Janvier 1937, có nhiều nhà đã làm cầu tiêu rồi, mà không có người thâu dân lo sự quét dọn, thế mà đã có gần đầy nhà lấy tiền tháng. Trong tháng Février cũng thế.

2) Vệ sinh là sự cần, mà lại có nhà trả 0$30, có nhà lại phải trả 0$50, nghe định nhà nào trả 0$50 thì đêm nào cũng được dọn vào mạch số, còn những nhà trả 0$30 thì hai đêm được dọn vào một lần. Vệ sinh mà cũng chia giai cấp!

3) Có nhiều nhà đã làm cầu tiêu dưới đất (fosse) từ lâu, mà cũng bị nộp tiền tháng.

4) Cái biên lai đem đến mỗi nhà lấy tiền tháng không có số biểu, không có lưu chiếu souche, không có dấu đóng, lại viết bằng tay, làm hiểu lấy không giá trị gì cả.

Trong tháng Février, những chủ nhà đã làm cầu tiêu dưới đất (fosse) từ lâu, có làm đơn đến xin nhà nước thu tiền tháng; còn những nhà, mặc dầu đã có cầu tiêu dưới đất mà không có đơn xin thì tháng Février cũng trả tiền như lệ.

Đôi điều khuyết điểm trên, mong nhà đương cuộc lưu ý cải đổi lại.

Bình dân

Chuyện học trò lôi thôi ở trường Cam-lộ

QUẢNG-TRỊ. — Ngày 23-3-37, tại tòa án sơ cấp Cam-lộ có xử vụ học sinh đánh bẩn khóa sao đó. Trước tòa án đông người, mấy trẻ có khai những đều không tốt của quan đốc, không rõ quan trên sẽ xét ra sao.

. . .

Cũng phiên tòa ấy, quan có đòi Hồ-xuân-Lưa, (Nguyễn-Hiếu, Nguyễn-Cậy đốc, nói có nhiều học trò khai cho 3 người tin xui dục bãi khóa v. v. Họ nài xin đối chứng với trò cáo vu khai cho họ, vì họ là người lương thiện làm ăn, thuở nay không chuyện gì... nương quan cứ kêu án 3 tháng tù, họ lấy làm oan ức.

Rỗ chuyện

Đồ gởi đi Hội chợ, sao lâu trả lại thế?

QUẢNG-NAM. — Nhịp Hội-chợ Hanoi [illegible] Tây phước, có trát sức xã mướn gởi đồ làm kiểu quảng cáo thì gởi cho Tỉnh chuyển giao ra người ấy. Có nhà ở ngoài gởi.

Nhưng không hiểu tại sao Hội chợ Hanoi bế mạc đã lâu, đến nay vật hàng gởi kia, nhiều chủ chưa nhận lại được.

Gần đây, vì đến kỳ Hội chợ Huế, như ông chủ hiệu Thanh-Hiệp ở làng Tiên-bồ, tổng Tiên-quý, ông chủ hiệu Huỳnh-quang-Quang ở chợ huyện, tới huyện hỏi (trên 1 2 tạ quế và vật gì đó) thì có kẻ trả lời: «không biết!». Họ rất phàn nàn.

Lạ chưa! Đồ gởi mà nay không biết ở đâu! Vậy thì lần sau còn ai sốt sắng với Hội chợ nữa!

Khả nghi

Phá hư đường công!

Con đường tổng lộ thuộc phủ Thăng-bình, từ làng Trường-phú, đến chợ Hương-thanh, trước khi chưa đắp, bị nước suối và cát bồi, rất là bất tiện cho hành khách. Lúc quan phủ Lê-chí-Hàm đến [illegible] có quyền tiền đắc của sắt, và công [illegible] tích mở thành con đường ấy, tuy chưa rất [illegible], nhưng đắp tạm đất thịt, xe tay đẩy đi lại rất là tiện lợi. Gần đây tuy [illegible] như không ai chiếu cố, nên [illegible] có kẻ dùng xe bò ếch chở phân lấm [illegible] con đường ấy từ cầu sắp xuống hư hỏng gần hết.

Uổng cái công trước biết bao!

Người đi đường

Chuyện cấp ruộng, hương bộ toan vu tội cho dân

BÌNH-ĐỊNH. — Ở làng Trung-trinh, tổng Tài-lương, phủ Hoài-nhơn, khi cấp ruộng chưa mãn hạn, nhưng vì có tăng trước vào đình tích 12 người đàn trắng, nên Lý Hương xin đơn quan phủ về phân cấp lại. Quan không phê đơn mà bảo làng về cứ thuận đó tính thì cấp.

Ngày 8 tháng 2 ta vừa rồi, làng đòi trống dân ra kỳ cấp; lúng làm bổ cấp có trích ra 5 sào ruộng để làm ruộng ngũ hương, mà dân không chịu, nói: «năm nay tăng tích 12 người mà còn trích ruộng ra, thì chúng dân lấy gì nộp thuế cho đủ?» Sau đến lý hương không thuận tình, sau lại thuận và hứa với dân sẽ làm bổ cấp lại.

Đến ngày 16 dân ra kỳ cấp cho xong, thì hương bộ Huỳnh-Hoành là nơi chấm làng không ăn gì, mà một [illegible]. Dân nói: «phận sự phải làm, nếu ông chối thì có người khác làm chớ không ai bằng. Bác hương cải giận, chuổi mắng một hồi rồi xách đồ đi về.

Đến giờ cấp 11 giờ mai làng và trống dân đều giải tán, đến 5 giờ chiều, hương bộ trở ra điểm xe bộ cấp và la làng đánh mỗ om sòm; dân bèo ra thì thấy lý trưởng Huỳnh Việt viết đơn đề trình [illegible] đánh hương bộ xe bò v. v. Mới đầu là là trong đơn lúc đó thấy chưa điền người nào tánh sổ, chỉ viết trắng dân tên... (chừa một khoảng giấy trắng) Hỏi, thì bác lý nói: «để hương bộ định tên sẽ rồi sẽ viết».

Hương lý khi nào cũng chăm bóc mối lợi vào đầy tích bỏ, lại vu cho dân, đáng chán!

Biết chuyện

Vẽ chuyện hội đường thuê ruộng trồng mía

PHÚ-YÊN. — Chuyện này có đăng Tổng dân số 1032 ra ngày 13-3-37. Theo bài ông Hồ chuyện tỏ lời thao vạn của dân 2 làng Lương phước và Tân mỹ (Tuy-hòa), vì cái cớ phá ruộng để sẽ mua nói dân không chỗ làm ăn v. v.

Nay được bài của người ở vùng ấy gởi lại, có việc chứng cớ nói:

Làng Tân mỹ số dân 117 người mà số ruộng 485 mẫu, hiện đạt thành 518 mẫu, trong có công điền 275 mẫu, hương điền 19 mẫu, mà bội đường mướn có 43 mẫu 5 sào, còn lại 281 mẫu, bình quân chia chỉ số đó, mỗi người còn được 2 mẫu.

Làng Lương phước, số trang 53 người, số ruộng 336 mẫu, hiện đạt thành 674 mẫu, trong ấy công điền 168 mẫu, trừ ruộng tư ngoại, bình quân chia mỗi người còn được 2 mẫu 6 sào.

Sau có đính tờ nhận tiền của làng Lương-phước:

«Chúng tôi có nhận của bội đường Annam một số bạc là 5$22, bạc nầy là bạc chúng tôi cho bội đường thuê 4 mẫu 5 sào đất hương điền làng Lương phước trong 1 kỳ hạn mới là ba năm. (theo tờ giao kèo mà chúng tôi đã ký với bội đường ngày 9-2-34).

«Lý trưởng ký và ấp triện.

«Đại bảo mục ký».

«Hương kiểm ký».

Lời dân kêu có cớ mà việc thuế đất có ai đúng, bảo bán lấy công làm đàng như trên, gọi là tiếng chuông thứ hai.

TIẾNG-DÂN

Tin làng báo

«*Rassem b'ement l*», tuần báo do ông Pham-tư-Nghĩa chủ trương, đã ra số đầu ngày 16 Mars 1937. Báo nhiều bài, giá mỗi số 4 xu. Tòa soạn ở số 30 rue Richaud Hanoi.

Bản báo có lời chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

Xe suốt dừng tại ga Đức-phổ

Từ ngày 27 Mars 1937 trở đi, tàu [illegible] để thử trong một thời kỳ: xe vô: 12 giờ 47; xe ra: 3 giờ 28 chiều.

Lời bố cáo

Ông Y-sĩ TRƯƠNG-BÍNH-NGÔ ở Quinhon có lời bố cáo cùng các thân chủ xa gần, lâu nay có lòng tin cậy đến ông, hay rằng: từ 1er Février 1937 ông không cai quản bệnh viện của ông tại Quinhon nữa, vì ông cần phải nghỉ trong ít lâu động sang Pháp khảo cứu về y khoa. Hiện nay bệnh viện đã giao cho em ông là Bác-sĩ TRƯƠNG GIA-THỌ tốt nghiệp khoa vệ sinh và vi trùng; cựu bác-sĩ đại y viện thành Lyon trị đủ các chứng bệnh; chuyên môn: lỗ tai, lỗ mũi, cuống họng.

Vậy từ nay, các thân chủ có đều gì cần hỏi, xin đọc địa chỉ dưới đây:

Docteur TRƯƠNG-GIA-THỌ

Cabinet de consultation et Clinique Médicale

N° 15, 17, 19, 21 Rue Jules Ferry

QUINHON

Một vụ xét và niêm nhà gây ra chuyện rắc rối...

(Tiếp theo trang 1)

sách vở không có mà đi học. Linh phủ dân làng canh gác đêm ngày. Hai đứa con Thoại mới viết thơ tin cho cha chúng nó biết. Được tin như sét đánh, hoảng hốt không dám về nhà. Trần-Thoại bằng bộ ra Kinh, làm đơn kêu tòa Khâm, Bộ Tư pháp cùng Viện Dân biểu và gởi đơn về kêu với quan Công sứ Faifo, cụ Tổng đốc Quảng nam, xin xét việc soát niêm ấy (mấy đơn nầy kêu ngày 8-3-37). Cụ Tư pháp bảo rằng: «Đợi khi nào có gì ấy trong tỉnh ra, sẽ hay».

Trần-Thoại trở về làng, trông mãi không thấy quan trên xét xử, mà nhà vẫn cứ niêm. Trót 16 ngày chờ đợi, lòng nhịn chịu của 1 người dân lương thiện xưa nay, như thế đã quá sức rồi. Đương cơn uất ức, thì tối 18 Mars y lại thấy hương kiểm, và người làng vào dở gai rào tỉnh phá niêm để chực vu cho y, nên y trói hương kiểm lại. Làng đem việc ấy báo với phủ, phủ phái Đội lệ tới nơi khi nửa đêm, rồi tảng sáng 19-3 thì quan phủ cùng nha thuộc tổng lý đến nữa. Vì quan đến thình lình, Thoại chưa kịp mặc áo dài, bị quan quở mắng. Vô cớ mà bị soát và niêm nhà, lòng Thoại đã chịu nỗi uất ức, lại thêm bị mắng chửi, nên có trả lời một câu mà quan cho là vô phép. Thoại nói: «Áo quần để trong nhà, mà nhà bị niêm». Quan mắng nữa, Thoại bầm tím: «Dân có tội thì quan làm án, còn việc chửi mắng là việc của kẻ...». Nổi giận lôi đình, quan đánh Thoại, bạt tai đá đít, chận óc đạp đầu. Thấy cha, chú bị đánh đạp, con và cháu Thoại vào gỡ kéo Thoại ra. Đương khi ồn ào ở sân nhà trên, thì chuồng heo của Thoại phát hỏa (trời hay người nào chơi ngẫu), may hàng xóm tới chữa kịp.

Tức thì, quan phủ chạy giấy ra báo tỉnh, báo thế nào không biết, mà quan Bố chánh với vài chục lính khố xanh đi xe đến nơi.

Tới nơi, chẳng thấy gì lạ. Ngài hỏi qua công việc rồi mở niêm nhà Thoại xét lại cũng chẳng có gì. Ngài làm biên bản rất kỹ, theo lời quan Phủ cung, thì Thoại đốt nhà và đánh quan, nhưng quan không có thương tích gì, rồi Ngài bắt Thoại về tỉnh giam với con và cháu. Thoại tuyệt thực 3 ngày, nay nhân lời hiểu của các quan tỉnh đã ăn lại, và đứa con chưa thành nhơn đã được tha. Ngày 22 Mars con trai Thoại có gởi 4, 5 lá đơn đi kêu oan ở Tòa Khâm, Bộ Tư Pháp v. v...

Nếu nghe không lầm thì Thoại đã khai 3 khoản: y chịu có trói hương kiểm vì trời tối mà hương kiểm phá rào dở gai, y sợ vô nhà phá niêm, mà kêu lên mới biết là hương kiểm. Đến khoản đốt chuồng heo, thì Thoại khai lửa cháy đương lúc y và con cháu bị đánh và bắt quan ở sân nhà trên. Khoản thứ ba phần khán công chứ: (đánh quan), thì Thoại khai: quan phủ đi có nha thuộc, tổng lý và lính tráng, y dám đánh và phản khán, chẳng qua là thưa đi thưa lại mà thôi.

Theo dư luận ở trong hạt mấy ngày rày, thì sau cuộc điều tra của các quan tỉnh và tờ biên bản của quan Bố (ông phủ, tổng lý và Thoại có ký vào biên bản ấy) quan trên đã rõ vụ nầy không phải tự Thoại gây ra. Vả lại tờ báo tỉnh có lẽ quan phủ nói việc gì, dữ lắm, làm động phiền đến quan tỉnh và tòa cho gần 20 lính tập vào, nên nay ông phủ cũng đương lo chữa chồ đó nữa.

Tối thứ ba (30 Mars), lính đã đòi thêm nha thuộc và lính tráng cùng lân bàng tổng lý để hỏi thêm, chưa biết kết quả sẽ ra sao.

Cái nầy nầy cái ung là thế! Quan trên có lòng thương dân, nên xét nguyên nhân vụ nầy gây ra từ đâu mà xét nổi oan ức của một người dân bị lụy.

Quan phủ Duy xuyên đã có tiếng hay đánh chuồi người, từ lúc còn đề lý huyện Hòa vang, mà tiếng ấy có lẽ đâu đâu cũng biết. Huống việc xét nhà, niêm nhà nầy, lấy oai thế một vị phủ mà đối với một người dân trong hạt mà lạm dụng cái quyền ấy đến thế, thật là thuở nay chưa từng có. Cứ lấy 1 việc báo Tỉnh thế nào, mà quan trên phải thân hành đem lính tập về nhà Thoại, thì đủ biết quan Phủ đã làm 1 việc náo động, gây mối kinh khiếp cho nhân dân.

Một điều mà quan trên nên lưu ý là trước việc rắc rối, Thoại đã có đơn kêu tỉnh tòa và các nơi, mà khi kêu đó là cốt trông mau được thân đều ức hiếp, vì dân quê thiếu cái học thường thức về pháp luật kêu khắp Tòa nầy Tòa kia. Cái ấy thực cũng đáng thương. Cũng như người bệnh trong khi hoảng hốt sợ chết, nghe nói thầy thuốc nào hay là cần cứu cả mà không được ơn cứu sớm, đáng tiếc!

Kh. Tr.

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

[illegible] người bị bệnh PHÒNG TÍCH [illegible] bị bệnh mà không hiểu bệnh gì, [illegible] bệnh PHÒNG-TÍCH không phải đau ngày đêm, không phải đau bụng bình-thường.

Khi thọ bệnh: Thấy: đầy hơi, tức ngực, chán ăn, không biết đói, ăn chậm tiêu, sau về bình bình, hãi ăn uống sang rồi thì bụng ợ hơi hoặc ợ chua, hơi bụng khó chịu, khi đau bụng, khi đầm bụng, đau ngang trên rốn, người thường nóng nảy, buồn bã chán ngán, bị ăn nằm sắc một nơi, ăn bụng đầy. Cái một coi hiểu!

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC «CON CHIM»

[illegible]

Giá mỗi hộp uống giá: 0$.50

Giá mỗi hộp hai hộp uống giá: 1$ 00

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn-tử Kim tiền 1936

178 bis Lachtray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Tường, 88, phố Gia-Long

TOURANE: Nguyễn-hữu Vinh và Quảng-Cự;

NHATRANG: Kim-Anh, Libraire;

PHANTHIẾT: Lê Văn Hưng, Commerçant;

QUINHON: Đông-Lập, Avenue Khải-Định;

QUANGNGÃI: Chế Hoàng & Sông-Vệ;

SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Maire à Caison;

VINH: Mme-thị-Lan Maison Sinh Hưng;

VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tatorin

THAKHEK: Bùi-Tiến Maison Nhật Nhật Tân;

LUANGPRABANG: Trần văn-Chế, Entrepreneur

Các tỉnh khắp Trung Nam Bắc có đại-lý.

Một phong cảnh ở TÂN-THẾ-GIỚI

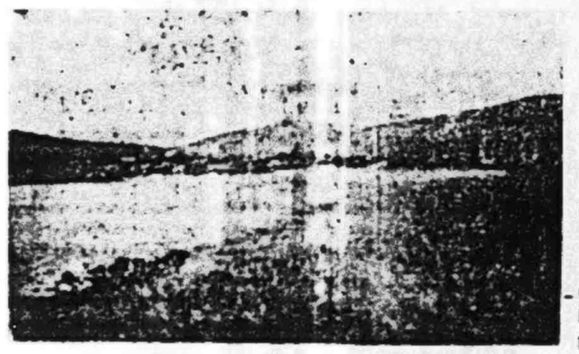

Người Anh, người Mỹ rất ham thích phong cảnh Tân thế giới, nên đến du lịch luôn, nhiều kẻ làm cảnh, viết báo phê bình: «không thấy đâu có những cảnh tượng đẹp như ở Nouvelle Calédonie». Quyển «Du lịch Nouméa» xuất bản cũng vì lẽ ấy.

Giá 0$18, bán tại Tiếng Dân, ở xa thêm 0$13 cước bảo đảm.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 156 — *Dịch-giả:* Hoàng-Oanh

XIV

Độc vật học

Quả thật, chính bá tước Mông-thế-tôn vừa vào nhà bà Vinh-pho, để dáp lễ ông thẩm phán. Nghe đến tên bá tước, cả nhà đều rộn rực, vì lẽ gì tưởng không cần phải nói bạn đọc cũng đã rõ rồi.

Khi bá tước vào, thì bà Vinh-pho đương ngồi trong phòng khách; bà cho đi gọi Ê-đu-a đến để Ê-đu-a cảm ơn bá tước lần nữa. Đứa bé ấy, 10 ngày nay nghe trong nhà nói chuyện bá tước luôn, lật đật chạy vào, không phải vì nó nghe lời mẹ nó, cũng không phải để cảm ơn bá tước, mà là vì tính hiếu kỳ.

Sau những lời qua lại theo phép lịch sự, bá tước bỏi thăm ông Vinh-pho.

Bà Vinh-pho trả lời:

— Ông sang ăn bên nhà Thẩm-tường, ông vừa mới ra đi tức thì, tôi dám chắc rằng ông sẽ tiếc không được gặp bá tước.

Hai người khách vào trước bá tước, ngồi nhìn bá tước một hồi vừa phải, cả theo phép lịch sự, cả theo lòng hào kỳ, rồi đứng dậy xin cáo từ.

Bà Vinh-pho bèn hỏi Ê-đu-a:

— Ê-đu-a, chị Va-lân-tin của con làm gì ở đâu? Con ra bảo gọi chị vào để mẹ giới thiệu với bá tước.

Bà tước hỏi:

— Té ra bà có một cô con gái? thế mà tôi tưởng bà chỉ có một cậu con trai nầy thôi chớ!

— Ấy là con của đời vợ trước của ông Vinh-pho, người trông cũng khá lắm.

— Nhưng lại phải tính buồn rầu, khó chịu lắm.

Ê-đu-a vừa thêm vào lời mẹ, nó, lông bớt lông đuôi một con kết thật đẹp đương đậu trên một cái que đồng sáng ánh trong phòng, để giắt vào mũ.

Bà Vinh-pho rầy con:

— Ê-đu-a im!

Rồi bà nói với bà tước.

— Đấy là nó lặp lại lời tôi thường nói, vì cô Vinh-pho phải cái tính buồn rầu có hại cho nhan sắc của cô nhiều, chúng tôi tìm hết cách làm cho cô vui mà không hiệu quả gì ráo.

Bà lại xây qua hỏi Ê-đu-a:

— Ê-đu-a, sao chị con không vào?

— Vì người ta không đi tìm chị, hay tìm không ra, không biết.

— Tìm ở đâu?

— Ở nhà ông nội Noa-thê!

— Không có chị con ở đấy?

— Không, không, không, không, không...

Ê-đu-a trả lời bằng giọng bát.

— Vậy chị con ở đâu? Con có biết thì chỉ...

— Ở ngoài góc vườn, dưới gốc cây phượng.

Ê-đu-a vừa trả lời vừa bắt ruồi đưa cho kết ăn.

Bà Vinh-pho vừa đưa tay rung chuông gọi người bồi phòng vào để chỉ cho nó đi tìm Va-lân-tin, thì Va-lân-tin vừa vào. Quả thiệt, Va-lân-tin có vẻ buồn rầu, nhìn kỹ thì thấy luôn luôn có giọt lệ trong khóe mắt của nàng.

Va-lân-tin mới có 19 tuổi, người cao lớn đều đặng, tóc màu hồng đậm, bộ đi đứng rảnh ráo ngay thẳng giống hệt như mẹ nàng; bàn tay cùng ngón tay xinh xắn; hai má hồng hào.

Nàng bước vào phòng khách, thấy ông khách mà nàng đã nghe tiếng mấy bữa nay đương ngồi nói chuyện với mẹ nàng, nàng bèn ngác đầu chào, bộ dạng rất có duyên, rất tự nhiên, mà không có chút gì là kiểu cách hay e-lệ theo thường tình nhi nữ.

Bá tước đứng dậy.

Bà Vinh-pho giới thiệu nàng với bá tước:

— Đây là cô Vinh-pho, con ghẻ của tôi.

Hớt lời mẹ nó, Ê-đu-a giới thiệu bá tước với Va-lân-tin:

— Còn đây là bá tước Mông-thế-tôn, vua nước Tàu, hoàng đế nước Nam-kỳ.

Lần nầy bà Vinh-pho như có vẻ giận con bà; nhưng trái lại, bá tước vẫn nhìn Ê-đu-a với cặp mắt hiền lành khoan thứ; bà Vinh-pho thấy thế rất lấy làm vui.

Bá tước bắt đầu tiếp câu chuyện, khi nhìn bà Vinh-pho, khi nhìn nàng Va-lân-tin:

— Thưa bà, tôi nhớ chừng như tôi đã được cái hân hạnh gặp bà và cô một lần ở đâu rồi thì phải. Khi mới vào tôi đã nhớ mường tượng như vậy, bây giờ thấy cô, tôi lại chắc là tôi không lầm.

— Có lẽ bá tước nhớ lộn, cô Vinh-pho ít ưa giao thiệp và chúng tôi ít hay đi ra ngoài lắm.

— Thế mà tôi lại nhớ chắc có được gặp bà, cả cô, và cả cậu bé vui vẻ nầy nữa (vừa nói vừa chỉ Ê-đu-a) Như tôi đã nói với bà, tôi mới biết Ba-ri ba bốn ngày đây. Phải, thế nào tôi cũng đã có gặp một lần rồi...

Rồi bá tước để bàn tay lên trán, có vẻ suy nghĩ một hồi, lại tiếp:

— Gặp ở nước ngoài... ở... tôi không nhớ... nhưng tưởng như gặp trong một hôm trời tối, giữa buổi hội về tôn giáo... cô cầm một bó hoa, cậu bé nầy đuổi theo một con công trong vườn, còn bà thì ngồi dưới bóng cây. Bà có nhớ như vậy không?

Bà Vinh-pho trả lời:

— Hẳn không, vì nếu tôi được gặp bá tước thì tôi không thể nào quên được.

Va-lân-tin nói:

— Có lẽ bá tước thấy chúng ta ở bên Ý thì phải.

Bá tước nói:

— Ở bên Ý... có lẽ. Cô có sang chơi bên Ý?

— Cách đây hai năm, đi tôi đây và tôi có sang Ý. Các thầy thuốc bảo tôi phải đi dưỡng bệnh ở Na-bờ-lờ; nên chúng tôi có đi ngang qua Bô-lô-nhờ, Bê-ru-đờ và Rô-mờ.

Bá tước nói to như cách vui vẻ lắm:

— Thế chớ, bây giờ tôi nhớ lại cả rồi. Chính gặp nhau tại Bê-ru-đờ, ngày lễ Đức Chúa Trời, trong vườn ông chủ nhà Bưu-điện.

Bà Vinh-pho trả lời:

— Tôi nhớ Bê-ru-đờ, tôi nhớ vườn ông chủ nhà Bưu-điện, tôi nhớ cái lễ mà bá tước nói đó, nhưng tôi thiệt không nhớ có được gặp bá tước...

Va-lân-tin nhìn bá tước mà nói:

— Cũng lạ thật, tôi cũng không nhớ có được gặp bá tước.

Ê-đu-a cũng xỏ vào:

— Còn tôi, tôi nhớ có.

Bá tước nói:

(Còn nữa)

TIN THẾ GIỚI

(Tiếp theo trang 1)

Ông Tixier Vignancourt trách Chính phủ cao không tìm cách gì để ngăn cản các cuộc tổng bãi công, và yêu cầu ấy do bao động, tự do nghiệp đoàn. Lại thêm rằng ông rất lấy làm tiếc rằng Thủ tướng không giữ lời hứa thay đổi chính cách.

Ông Delonnay đòi chất vấn Chính phủ định những phương cách gì để ngăn cản những cuộc tổng bãi công và chính trị sau này, và những vụ bạo động mà ông gọi là có tính-cách cách-mệnh.

Ông Pelton Duplessy bênh vực cho Chính phủ lại cấm cuộc hội nghị của đảng xã hội Pháp tại Angoulême ngày 7 Mars 1937. Ông yêu cầu Chính phủ làm thế nào cho người ta phải trọng trật tự ở ngoài đường. Ông trách Chính phủ cấm 13 cuộc hội hiệp của đảng quốc gia mà lại cho phép 13 cuộc hội hiệp của các đảng cách mệnh.

Ông Réthoré, xã hội cấp tiến, yêu cầu giải tán đảng xã hội Pháp, là đảng thành lập không đúng phép, và cho rằng cuộc hội hiệp của đảng ấy ở Angoulême có tính cách khiêu khích.

Ông Caquillard trả lời rằng nếu các đảng quốc gia không được tổ chức các cuộc hội hiệp ở các hạt có nghị viên thuộc về Mặt trận Bình dân, thì cũng vậy các đảng quốc gia cũng có thể không cho các đảng thuộc Mặt trận Bình dân lên chưa vào các địa hạt nên mình...

Ba nghị viện bênh vực đề ấy.

Paris, 26-3 — Ông Thorndgarey, đại biểu cho đảng xã hội Pháp, nói rằng nếu tay tổ chức cuộc phản biểu tình phải chịu trách nhiệm về vụ xung đột ấy, vì đảng xã hội Pháp chỉ tổ chức một cuộc giải trí nhóm 400 người trong số 200 người đàn bà. Ông thêm: «Làm sao mà đến được quần chúng, trong khi người ta cảnh bắt nó!... Các đảng viên đảng xã hội Pháp không biểu tình ngoài đường, không chịu trách nhiệm.... Tại sao các đảng viên cộng sản có thể biểu tình một cách tự do. Nước Đức không dung thứ một nước nào ở Âu châu và ở sát biên giới mình mà theo chế độ cộng sản (phải cực tả phản đối kịch liệt).

Thủ tướng muốn giải rõ mấy lời nói của ông Thorndgarey để cho khỏi sự hiểu lầm nhưng không nói được, vì bàn phải hứa người ta làm ồn quá.

Ông Reille-Soult yêu cầu có một chính phủ cương cái để ngăn những cuộc lôi thôi như thế.

Ông Bonnevay so cảnh cuộc biểu động ngày 6 Février 1934 với 18 Mars 1937 mà tuyên bố rằng những người tổ chức cuộc biểu tình có các bản nói gây quốc chúng phải chịu trách nhiệm.

Thủ tướng Léon Blum nhắc lại rằng vụ xung đột ở Clichy xảy ra một cách thình lình không khác gì một trận bão. Ông nói: «Trong sáu tháng nay tình hình rất yên tĩnh, yên tĩnh hơn bất nào hết, thế mà thình lình có vụ xung đột, có tiếng súng nổ, có người chết, thật là đáng lấy làm đau lòng». Ông nói ông rất lấy làm vui vì lần cảm chính quyền trong tên khó khăn, nguy hiểm nữa, nhưng may tránh được các cuộc xung đột. «Thình lình nói đến ấy bị phá hoại. Nhưng tình hình nước Pháp có thay đổi chăng? Không không thể trách như thế, cũng không thể đổ cho người ngoài trách như thế. Ông lại nói qua về cách lợi dụng của người nước ngoài để tuyên truyền phản đối nước Pháp: «Người ta nói rằng hiện ở Pháp đã tại hành bình trật, và ông Daladier đã tập trung quân đội tại Vincennes và Clignancourt. Tôi muốn tỏ cho họ biết rằng nước Pháp vẫn thái bình luôn luôn.

Về Thủ tướng lược thuật vụ xung đột ở Clichy:

«Nguyên ấy cuộc xung đột ấy là tại một cuộc chiếu bóng nhóm 500 người, trong số 100 đàn bà và trẻ con.. Chính phủ có thể giải tán đảng xã hội Pháp như đã giải tán đảng Hỏa thập tự, nhưng như thế thì ra công nhận đảng ấy như một đảng mới, thật ra nó coi là đảng Hỏa thập tự tổ chức lại (phải hiểu hoặc giả, phải là về tay đảy phòng). Tổ chức lại một đảng đã bị giải tán. Là việc thuộc về quyền tư pháp lẫn mà cuộc thẩm vấn, và đã sưu tập được 400 văn kiện về vụ ấy, vài ba ngày nữa sẽ đưa ra tòa mà xét (phải hiểu lại phản đối).

Về quyền tự do hội hiệp, Thủ tướng nói Chính phủ nó thể vì trật tự mà cấm các cuộc hội hiệp đúng phép nữa: «Không có, đảng nào có thể nói rằng sự cấm ấy là riêng cho mình.... Tại sao ở Clichy? tại sao dân chúng phản nổi? vì trong ba năm nay, từ ngày 6 février 1934, phái dân chủ phải phòng lo ngại luôn luôn (phải tả về tay hoàn nghênh rất rất). Chỉ có những sự phản động của dân chúng như thế mới bảo hộ được dân quốc; trong nước chúng ta còn cần phải có sức phản động của dân chúng (phải tả hoàn nghênh phái hữu phản đối); nhưng chớ có nên lạm dụng sự phản động ấy và phải biết lợi dụng cho hiệp thời thì mới hay.

Thủ tướng lại khen các nghị viên ở Clichy đã hết sức tránh những vụ xung đột với cảnh binh: «Vì sao quân chúng phải xung đột với cảnh binh? điều tra chưa xong, chưa biết rõ được». Nhưng Thủ tướng chắc rằng cảnh binh không được lệnh bắn. Họ chỉ tự ý hành động mà cho là tự vệ hợp lẽ, nhưng một đội binh có người chỉ huy, có súng đạn thì không thể viện đến lẽ tự vệ ấy được.

«Cuộc đình công ngày 18 Mars không có tính cách phiến động như người ta nói: vì nó kết liền đông giờ. Ấy là lần đầu mà người ta nhận thấy rằng mấy chảy không phân rẽ quần chúng lao động với chính phủ và nghị viện».

Thủ tướng kết luận yêu cầu các đảng tín nhiệm chính phủ.

Sau khi ông Colomb sau thiếp công kích các đảng viên chính phủ một cách kịch liệt đến nỗi nhiều người bỏ phòng đi ra để tỏ ý phản đối, ông Duclos nghị viên cộng sản, tỏ ý muốn những sự tranh đấu giữa các anh em như thế không xảy nữa, và trách đảng xã hội hội Pháp thường dùng những phương pháp bất hợp pháp...

Ông Doriot, trước là một tay sự phách trong đảng cộng sản nay đã phản đảng mà chủ trương đảng dân chúng Pháp, yêu cầu lập một hội đồng điều tra thì sản của đảng ông ta và đảng cộng sản. Ông nói: «Có thể người ta mới biết rằng đảng của tôi có nhận bao phụ cấp của nước Đức hay không? Ông Doriot nói đảng cộng sản nhận bao phụ cấp của Nga trong khoảng 17 năm sau đây có đến 250 triệu (lời yêu cầu rất bí nghị viên bác. 361 phiếu phản đối quyền, 206 phiếu bênh quyền)

Rút cục nghị viện bỏ 362 phiếu tín nhiệm chính phủ Mặt trận Bình dân, 215 phiếu không tín nhiệm, và 14 phiếu trắng.

HIỆP ĐỊNH CHÍNH TRỊ Ý-NHẬT

Rouen 24 3 — Theo đồn tin, hiện Nhật, Ý đương điều đình cùng nhau ký một hiệp định chính trị.

Đông-kinh, 25 3 — Có tin gần như của chính phủ Nhật nói không biết gì đến cái tin đồn Nhật, Ý điều đình ký hiệp định chính trị; và tuyên bố rằng Nhật không mời Ý cùng ký hiệp định phản cộng Đức-Nhật

CUỘC NỘI CHIẾN TÂY-BAN-NHA

Burgos, 25-3 — Theo tin của loạn quân: Trên cả các mặt trận không có gì thay đổi cả.

Trong hai miền Grenade và Cordoue quân nghịch đánh tới nhưng lại bị đánh lui. Máy bay của loạn quân ném bom vào quân đội chính phủ ở Guadalajara và Madrid.

Madrid, 25-3 — Theo tin của chính phủ: Trên mặt trận Guadalajara máy bay của chính phủ ném bom vào các nơi loạn quân đóng, như: Gogolior, Hantanta.

Tuy loạn quân chống giữ rất, nhưng quân chính phủ cũng tiến được một lần đường Aragon và chung quanh Ronda.

Madrid, 26-3 — Trên mặt trận Cordoue quân chính phủ đánh lui quân ý mình được 3 cây số về phía Andaluzes lấy được 18 cây số về phía Villeharda, cướp được nhiều nơi trọng yếu.

SỨC KHỎE ĐÂY NÀY!

Các ngài có bệnh đau da giấy, bệnh đi đại tiện táo, bệnh đau mình mẩy, nhức gân cốt? Hay là có các bệnh ở ngoài da, vì dụ bệnh ghẻ lở, bệnh chốc, bệnh cơ dinh ở mày mặt và mình mẩy vân vân...

Hay ở máu thiếu chất bổ?

Đó là tại máu các ngài cần phải có thuốc làm cho trong sạch, chỉ có máu mà sinh ra bao nhiêu bệnh tật. Vì sự đó mà có bệnh thì phải chữa sự đó hơn là chữa các đầu chỉ bệnh. Muốn làm cho máu trong sạch thì các ngài nên dùng thuốc là hiệu "Chartreux de Durbon". Chế ra bằng các chất nước bổ trong cây cỏ trên núi Alpes, rất hiến hiệu, thuốc này làm cho máu lại được trong sạch, nếu máu tốt thì bao nhiêu bệnh vì máu xấu sinh ra khỏi ngay lập tức.

Hàng ngàn người vì thuốc này lại được khỏe mạnh, mỗi ngày hiệu thuốc nhận được rất nhiều thơ viết cảm ơn rất cảm động.

Ngay từ bữa nay các ngài nên dùng thuốc "Tisane des Chartreux de Durbon".

Thuốc nước - Thuốc bột - Thuốc viên
Các hiệu bào chế
Hỏi rõ thuốc và cách dùng:
Laboratoires J. RENTHERE à Grenoble

TISANE des CHARTREUX de DURBON

Tại sao quí Ngài lại để cho đồ uế độc phá hại tạng phủ?

Không thể cậy cửa cạnh ra trong khi tiểu bậy thì phải lo mà đuổi đến nó ra khỏi tạng phủ. Nếu như cứ để cho nó ở trong tạng phủ của mình, thì nó sẽ tụ cùng với hơi rồi chạy khắp cùng tạng phủ mà sinh ra nhiều chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu như quí Ngài cảm trong mình khó chịu không yên, như nhức đầu, nóng bao tử, ăng chưa đã được, đau thận, ít thấp, thì quí Ngài hãy lấy tay mới ngay trong tri rồng đó là nó đã bám vào cho mình hay rồi, cho ngưng ngay, lấy lo nhổ thuốc giải độc. Nhiều vị danh y, bác học ở nước Pháp cũng nói nước ngoài đều đã sinh bao nhiêu tài liệu khảo cứu. Thành mình cho ai nấy biết rằng thuốc Urodonal là một vị thuốc khử độc tuyệt hảo. Không vị danh y như ông Gaston Lenormand. Chủ tịch Viện Hàn-lâm Y-tế, cùng quí ông Pouchet, Lépérot, Charrot, Sourd đều có bà gần đến đang thuốc Urodonal trong tác phẩm của họ.

Có bán khắp các được phòng và tại xưởng bào chế Chemin, đường Valmeinanm, môn bài 8, PARIS. Hãy viết cho phòng Điện-cơ số hiệu 139 của xưởng nầy, thì khỏi phải mất tiền mà nhận được quyển sách của ông tương-g J. G. Unigoot nhan đề: «Những điều nên biết để cho được mạnh khỏe».

Máy hát
DOUGLUS - VICTROLA
Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

Tại Hội chợ Huế
hiệu Lê-văn-Tài
82, Rue Georges Guynemer, 82
SAIGON
Chưng rất nhiều kiểu máy hát 1937 có đủ thứ dĩa Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu.
Bán giá thực hạ
Rao hàng

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG — THẬN-HƯ — DI-TINH

Bổ-dương thận-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, vì các chứng sưng, lở, ghẻ — Giúp cho gầy rất ít ăn, xanh mét — Đàn bà có mang đang an-thai — Ở cữ đang không đủ sữa, mau trở lại tươi đẹp.

CHÚ Ý

CHUYÊN TRỊ Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dễ nặng nhọc, dễ dàng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay tin định bán phân phối, đoàn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges đỏ máu) tươi tắn trong sạch, và sát trừ được vi-trùng lậu, giang-mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN «.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một cây v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông HANOI

Chiều nay dùng trước bữa cơm
một GRAIN de VALS
Thuốc tẩy nhẹ làm trong sạch máu

PHÓNG - SỰ

Tôi làm ét Ô-tô

của Thanh - Sơ'n

(Tiếp theo số 1837)

— Ừ. Tao làm đây cũng là thằng Nâm tìm cho. Nhưng tao khác, mà mầy khác. Tao là bạn của nó.

Thằng Tam lại phá ra cười, nó cười ngặt nghẹo, như muốn bảo tôi rằng: mầy quả là một thằng dại dột, đến nước này mà vẫn chưa biết các nhái gì. Đoạn nó bảo tôi:

— Thế thì anh cũng bị lừa, bị lợi dụng!

— Bị lừa? bị lợi dụng?

— Chính thế, chính thế.

Từ lúc đó, chúng tôi vừa cạo sơn, vừa thì thầm với nhau. Tôi gạn hỏi mãi thì ra thằng Tam vào làm trước tôi hai tuần nên đã biết hơn tôi.

Vì vừa làm vừa nói, nên câu chuyện nhiều chỗ phải đứt đoạn, để có thì giờ cho thằng Tam thở và lau mồ hôi! Sau, tôi chắp những mẩu chuyện nó kể lại với nhau, thì thành một bài đoản văn tả cái mưu thâm trong đời làm ét của thằng Nâm.

Thằng Nâm lúc mới vào làm ét ở hãng ô-tô xem Thế mấy thì cũng như chúng tôi, nghĩa là vào hạng bét nhất, tiền công sáu đồng một tháng. Tính theo số tiền công, thì nó là đàn em, tăng lương nó sau đã được tăng lên đến tám đồng một tháng, cho nên bao nhiêu công việc nặng nhọc nhất, vất vả nhất, đều về tay nó cả. Nay nhân chủ mới mua thêm chiếc xe, nó biết chủ cần phải mộ thêm ét, nên nó đi làng tìm ét phụ để về thế cái chân vất vả cho nó. Thì nó đã tìm được thằng Tam và tôi.

Tìm được ét phụ như thế, thằng Nâm chẳng những đã đỡ bớt công việc, mà nó còn được lợi hơn. Theo lời thằng Tam thuật lại với tôi, thì trước lúc nó nhận lời thằng Tam, thằng Tam mỗi tháng phải «đấm họng» cho nó một đồng bạc!

— Anh nghĩ mà xem, thằng Tam nói, đi ở đã khổ như thế nay đi làm ét càng khổ như con heo. Thằng Nâm nó cự tôi luôn. Nó làm như là tôi đi ở với nó vậy. Rồi đây, tôi tháng lãnh lương được sáu đồng tiền công thì bà chủ đã trừ mất bốn đồng bạc cơm, còn lại hai đồng, thằng Nâm lấy một, còn một, thì làm sao cho đủ áo quần này nọ, ấy là tôi chưa nói với anh tôi còn có một bầy em dại ba thằng và hai con ở nhà.

— Cơm sao k ông ra ngoài mà ăn cho đỡ tốn.

— Tôi cũng muốn thế, nhưng ông chủ có cho như thế đâu. Ét nào cũng vậy, mà anh rồi cũng vậy; phải ăn ngủ tại nhà ông chủ cả.

Tôi an ủi nó:

— Thôi, miễn có chỗ mà làm ăn là được. Sau này làm ăn khá, người ta sẽ tăng tiền công cho mình. Ấy, mấy mới nói chuyện thằng Nâm đó, nó lúc mới vào thì cũng như mình, chớ khác gì đâu.

— Cái ấy thì đã hẳn. Có ngày rồi ta cũng sẽ như thằng Nâm. Có chi thì nên, phải không anh? Chẳng những thằng Nâm, ông chủ ta ngày xưa cũng thế. Thằng Nâm có kể chuyện ông chủ cho tôi nghe hay đáo để, để tôi kể lại cho anh nghe mà biết cái chí của người ta.

Cái chí của ông chủ hiệu xe con Thỏ

«Thằng Nâm nó biết rõ ràng lắm xưa, ông chủ ta ngày xưa cũng chỉ là một thằng ét xoàng như chúng ta bây giờ. Ông bắt đầu vào làm ét ở một hãng ô-tô ngoài Ninh bình, mỗi tháng cũng chỉ được sáu đồng tiền công thôi. Muốn có tiền thêm, ông ta cũng làm như cách thằng Nâm ấy. Thì ra thằng Nam đã học lóm cái nghề làm tiền của chủ. Nhưng cái số tiền ăn bới cơm chim bao nhiêu mỗi tháng ấy, giá kẻ khác thì đem xài, nhưng ông ta thì không, ông ta tần tiện, chăm chỉ và khôn ngoan đáo để, ông ta dùng số tiền ấy đem «thi thọp» với bọn thợ đàn anh trong xưởng, để nhờ họ bày vẽ giúp cho. Đó cũng như cách mấy ông lý trưởng bóp cổ dân để đem lễ quan mà của cạnh vậy. Khi thì gói thuốc, khi thì chai rượu, nhờ vậy mà trong mấy năm ông ta đã học được các máy móc trong xe. Thế rồi ông ta bắt nhân tình với con mụ bán xôi lạc thường lui tới bán ở hàng xe. Nghe đâu ông ta học nghề mau tấn tới cũng là nhờ con mụ bán xôi lạc ấy. Nó cũng mê tít cu cậu, nhưng bắt buộc cu cậu lương có cao mới được cưới. Thì quả ngày sau ông ta cưới thật. Mà con mụ bán xôi lạc ấy bây giờ chính là bà chủ cu cậu mình trong nhà đó.

(Còn nữa)

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc, thì xin uống ngay thuốc: HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Ninh Xá, BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng, hay nhẹ cốt nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh đẻ. Thuốc Lậu 1$60, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chớ bắn hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh người có bệnh tin uống tiền mất bệnh còn, chứ thuốc của bản hiệu hễ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết mọi nọc độc, hễ có bệnh xin cứ tin dùng qua khắc rõ thuốc bản hiệu như thế nào.

Có bán LÊ NAM HƯNG Phan-thiết QUANG-LỢI Chợ-Gồm Phú-Mỹ

LẦN THỨ NHỨT TẠI HỘI CHỢ HUẾ

NHÀ THUỐC ĐẠI-QUANG (gian hàng số 20)

Đem phô bày các món thuốc hay nhứt, có danh tiếng nhứt, mà xưa nay đã được khắp các giới tin dùng.

«THỐI NHIỆT TÁN» ĐẠI-QUANG và «CAM TÍCH TÁN» ĐẠI-QUANG

Hai thứ thuốc nầy mỗi gói giá 0$10

MUA MỘT BIẾU THÊM MỘT

Còn các món thuốc khác của bổn dược phòng đều bán hạ giá 30 phần trăm. Xin nhớ, chỉ hạn trong kỳ Hội-Chợ mà thôi. Vậy Quí-Vị muốn biết rõ sự công hiệu của thuốc ĐẠI-QUANG xin hãy nhơn nhịp nầy mua mà dùng thử cho biết.

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG

Khắp trong xứ Đông-pháp đều có đại-lý.

Tổng-cuộc tại CHOLON, 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, Téléphone 30055

Phân-cuộc tại HANOI, 29, PHỐ HÀNG NGANG, Téléphone 805

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG